TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THỦY** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 68/2018/QĐST- HNGĐ	*Cẩm thủy, ngày 22 tháng 05 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 62/2018/TLST/HNGĐ, ngày 17 tháng 04 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1994

Trú tại: Thôn H 2, xã Cẩm P, huyện C, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Bùi Văn Th – Sinh năm 1992

Trú tại: Thôn H 2, xã Cẩm P, huyện C,Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81,82,83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 05 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/05/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Văn Th

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th và anh Bùi Văn Th thuận tình ly hôn.

- Về con cái: Công nhận vợ chồng có hai con chung, cháu Bùi Thị Ngọc Th, sinh ngày 23/01/2011, cháu Bùi Thị Ngọc Th, sinh ngày 01/06/2016. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai cháu cho cho anh Th nuôi dưỡng đến tuổi thành niên, chị Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho mỗi cháu 750.000đ/ tháng, hai cháu mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăn đồng), cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 6/2018, chi Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về án phí: Khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5, Điểm b, khoản 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQHK 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị Th và anh Th mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị Th còn phải chịu 150.000đ án phí về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th nhận nộp cả phần án phí dân sự cho anh Th, chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2017/0003644, ngày 13/ 04/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Cẩm P;
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ
Thẩm phán

Đã Ký

Vũ Văn Nga